

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỨ KỲ
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2024/HS-ST

Ngày: 28 – 3 – 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Mỹ Như.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn San.

2. Ông Nguyễn Văn Chiu.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đặng Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Khắc Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 03 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 26/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 03 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng L, sinh năm 2000, Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn T, xã Q, huyện TK, tỉnh Hải Dương; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn Đình Th và bà Vũ Thị B. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai. Có Vợ: Chị Nguyễn Thị Thu H; Bị cáo chưa có con. Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/01/2024 đến ngày 05/01/2024, chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến:

+ Ông Hoàng Hữu T, sinh năm 1965; (vắng mặt).

+ Ông Vũ Ngọc Q, sinh năm 1967; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng L là người thường xuyên sử dụng ma túy. Khoảng 10 giờ, ngày 02/01/2024, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, Wave S, BKS: 30Z2-0461 (xe mô tô của ông Nguyễn Đình Th, bà Vũ Thị B - bố, mẹ đẻ của L) đến khu vực cầu P, đò Đ sang thôn A, xã QP, huyện TK để tìm mua ma túy tổng hợp dạng đá để sử dụng cho bản thân. Tại đây, L gặp một nam thanh niên (không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ) đứng ven đường. Qua trao đổi, người thanh niên giới thiệu tên Th1 và có bán ma túy nên L hỏi mua 200.000đồng và được người này đồng ý. L đưa cho người bán 200.000 đồng và nhận ma túy mua được của người này từ trong 01 vỏ bao thuốc Thăng Long màu đỏ, bên trong có 01 đoạn ống nhựa đựng ma túy được hàn kín hai đầu. L cầm ma túy mua được ở lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô để về nhà. Khoảng 10 giờ 25 phút cùng ngày, khi L đi đến trục đường liên xã thuộc thôn T, xã Q, huyện TK thì bị tổ công tác Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên tay trái L đang cầm 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu đỏ, bên trong có một vật dạng ống hút bằng nhựa, màu cam, có sọc kẻ màu đỏ, được hàn kín, bên trong có chứa rắn màu trắng, L khai nhận là ma túy tổng hợp, loại Methamphetamine L vừa mua, cất giấu để sử dụng cho bản thân; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, Wave S, BKS: 30Z2- XXXX màu đen.

Tại Bản kết luận giám định số 76/KL-KTHS ngày 04/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong đoạn ống hút nhựa màu cam, có sọc kẻ màu đỏ được niêm phong trong phong bì, ghi thu của Nguyễn Hoàng L gửi đến giám định có khối lượng là: 0,227 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Tại Bản cáo trạng số 65/CT-VKSTK, ngày 06 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hoàng L, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Xử phạt bị cáo từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên, thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là đúng và bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử kết luận: Hồi 10 giờ 25 phút ngày 02/01/2024 tại trục đường liên xã thuộc thôn T, xã Q, huyện TK, tỉnh Hải Dương; Nguyễn Hoàng L có hành vi cất giấu trái phép 0,227 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị tố công tác thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi cất giấu trái phép 0,277gam ma túy loại Methamphetamine của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo nhận thức được việc sử dụng ma túy không chỉ gây tác hại rất lớn về sức khỏe cho chính bản thân bị cáo mà còn làm ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của các thế hệ sau này, là gánh nặng cho gia đình, xã hội và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo thực hiện hành vi cất giấu ma túy một cách trái phép, bất chấp hậu quả và quy định của pháp luật. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Song, vẫn cần thiết áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và nhằm mục đích phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với mẫu vật hoàn lại sau khi giám định là 0,170g là ma túy, loại Methamphetamine là Nhà nước cấm lưu hành; 01 đoạn ống hút nhựa màu cam, có sọc kẻ màu đỏ; một vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định; 01 vỏ bao thuốc Thăng Long màu đỏ là vật Nhà nước cấm lưu hành, vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave S, màu sơn đen, Biển số kiểm soát 30Z2 –XXXX, là phương tiện mà bị cáo sử dụng để đi mua ma túy. Trong quá trình điều tra xác định xe mô tô là tài sản của ông Nguyễn Đình Thà và Vũ Thị B. Ông Th, bà B không biết việc bị cáo L sử dụng xe để đi mua ma túy về sử dụng nên ngày 05/02/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ đã trả lại cho ông Th và bà B là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Đối với người thanh niên bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Hoàng L, trong quá trình điều tra, chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, chưa có căn cứ xử lý nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng L 13 (mười ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/01/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì số 76/KL-KTHS ngày 04/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, được niêm phong và đóng dấu có chữ ký của các bên có liên quan; bên trong có mẫu vật hoàn lại sau giám định: 0,170gam là ma túy, loại Methamphetamine; 01 đoạn ống hút nhựa màu cam, có sọc kẻ màu đỏ; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định; Vỏ bao thuốc Thăng Long màu đỏ.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 20/3/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hoàng L phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKS, CC THADS huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ;
- Công an huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện Tứ Kỳ;
- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ CA huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ; Lưu vp.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Mỹ Như